

Bản án số: 266/2024/DS-ST

Ngày: 09/9/2024

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Mỹ Oanh

2. Bà Nguyễn Thị Như Sương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quốc Thiên Hương – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11 xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 120/2024/TLST-DS ngày 23/4/2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2024/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 118/2024/QĐST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S; địa chỉ trụ sở: 266 – 268 đường NK, phường VS, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: 278 đường NK, phường VS, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1993 là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 3586/2024/UQ-TGD ngày 01/4/2024) Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc D, sinh năm 1977; địa chỉ: 207 Lô D, Chung cư AC, Phường N, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn và quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Thành N là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 02/6/2021, ông Nguyễn Quốc D ký Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) với Ngân hàng Thương mại cổ phần S (gọi tắt là S). Ngân hàng S đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông D với hạn mức sử

dụng là 10.000.000 đồng. Do ông D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngày 11/3/2022 S đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ ông D còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 09/9/2024, ông D còn nợ số tiền 27.147.507 đồng, trong đó, số tiền nợ gốc là 12.406.515 đồng và tiền lãi quá hạn là 14.740.992 đồng. Nay Ngân hàng S khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Quốc D thanh toán số tiền còn nợ tính đến ngày 09/9/2024 là 27.147.507 đồng, ngoài ra, ông D có nghĩa vụ thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 10/9/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng đã ký.

* Bị đơn ông Nguyễn Quốc D trong suốt quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia hòa giải và dự phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật như sau:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Nguyễn Quốc D thanh toán số tiền đã vay cho nguyên đơn tính đến ngày 09/9/2024 là 27.147.507 đồng, trong đó, nợ gốc là 12.406.515 đồng, lãi quá hạn là 14.740.992 đồng, ông Nguyễn Quốc D phải thanh toán lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng. Bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng S khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Quốc D trả số tiền còn nợ, đây là quan hệ Tranh chấp về hợp đồng tín dụng. Theo Kết quả cung cấp thông tin của Công an Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị đơn ông Nguyễn Quốc D hiện đang cư trú tại số 207 Lô D, Chung cư AC, Phường N, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Do bị đơn đang cư trú tại Quận 11, căn cứ theo Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Quốc D vắng mặt lần 2 tại phiên tòa dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

3.1 Đối với yêu cầu trả số tiền nợ gốc là 12.406.515 đồng:

Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 02/6/2021 và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng S, căn cứ bảng sao kê chi tiết số tiền khách hàng sử dụng, số tiền đã trả và bảng chi tiết tiền lãi vay quá hạn, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định ông D đã vay tín dụng số tiền 12.406.515 nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng là vi phạm quy định tại Điều 24 của Bộ điều khoản và điều kiện phát hành thẻ tín dụng, nguyên đơn đã yêu cầu chấm dứt hợp đồng và yêu cầu thanh toán nợ trước hạn. Vì vậy, căn cứ vào Khoản 1, 2 Điều 95 Luật tổ chức tín dụng quy định về quyền thu hồi nợ tín dụng của Ngân hàng khi khách hàng vi phạm Hợp đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với số tiền nợ gốc 12.406.515 đồng là có căn cứ nên chấp nhận.

3.2 Đối với yêu cầu thanh toán khoản tiền lãi quá hạn tính đến ngày 09/9/2024 là 14.740.992 đồng:

Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng quy định: *“Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”* và căn cứ vào Điểm c Khoản 4 Điều 13 và Điều 20 của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng thì: *“Trường hợp khoản nợ vay bị chuyển nợ quá hạn thì khách hàng phải trả lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất áp dụng không vượt quá 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn”*.

Do ông D vi phạm nghĩa vụ thanh toán, đến ngày 11/3/2022, S đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn và áp dụng mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận tại Điều 24 của Bộ điều khoản và điều kiện phát hành thẻ tín dụng là phù hợp quy định của pháp luật. Do đó, Ngân hàng S yêu cầu ông D thanh toán số tiền lãi quá hạn tính đến ngày 09/9/2024 là 14.740.992 đồng có căn cứ cần chấp nhận.

Như vậy, căn cứ vào những nhận định trên phù hợp với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở buộc ông Nguyễn Quốc D phải thanh toán cho S số tiền còn nợ tính đến ngày 09/9/2024 là 27.147.507 đồng, trong đó, nợ gốc là 12.406.515 đồng, lãi quá hạn là 14.740.992 đồng.

Ông Nguyễn Quốc D phải tiếp tục trả thêm khoản tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc tính từ ngày 10/9/2024 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo mức lãi suất nợ quá hạn được thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng đã ký.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Quốc D phải chịu án phí trên số tiền phải thanh toán cho Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng S.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 40, Điều 186, Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Điều 271, 273, 278, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào Điểm c Khoản 4 Điều 13 và Điều 20 của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S về việc yêu cầu ông Nguyễn Quốc D trả nợ.

2. Buộc ông Nguyễn Quốc D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền còn nợ tính đến ngày 09/9/2024 là 27.147.507 (Hai mươi bảy triệu một trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm lẻ bảy) đồng, trong đó, nợ gốc là 12.406.515 (Mười hai triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn năm trăm mười lăm) đồng, lãi quá hạn là 14.740.992 (Mười bốn triệu bảy trăm bốn mươi nghìn chín trăm chín mươi hai) đồng. Trả một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ông Nguyễn Quốc D có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc còn thiếu tính từ ngày 10/9/2024 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo mức lãi suất nợ quá hạn được thỏa thuận theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần S với ông Nguyễn Quốc D.

3. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Quốc D phải chịu án phí là 1.357.375 (Một triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn ba trăm bảy mươi lăm) đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 575.872 (Năm trăm bảy mươi lăm nghìn tám trăm bảy mươi hai) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0022891 ngày 17/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TANDTP. HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mỹ Duyên